|  |  |
| --- | --- |
| **Slide** | **Nội dung** |
| 1 | **Giới thiệu + Cảm ơn**  Kính thưa Thầy chủ tịch hội đồng PGS.TS Đỗ Anh Đức, kính thưa các thầy cô trong hội đồng, cùng các (cô, bác) và anh chị em học viên .  Em xin đc giới thiệu: em tên là Hoàng Duy Sơn, lớp K31 Cao Bằng.  Để hoàn thành đề án của mình em xin gửi lời cảm ơn đến Thầy hướng dẫn PGS.TS. Đỗ Anh Đức cùng các Thầy cô trong hội đồng hôm nay.  Em xin đc trình bày đề án của mình với đề án: QUẢN LÝ THUẾ ĐỐI VỚI HỘ KINH DOANH CÁ NHÂN TẠI CHI CỤC THUẾ THÀNH PHỐ CAO BẰNG |
| 2 | **Phần mở đầu của Đề án, tác giả trình bày các nôi dung gồm có: (Slide)**  **Trong đó,** Lý do chọn đề án được tác giả đưa ra gồm các ý chính như sau:  Như chúng ta đã biết, Thuế là nguồn thu chủ yếu của NSNN, là một công cụ quan trọng để quản lý và điều tiết kinh tế của quốc gia. Ngoài ra, Thuế góp phần giải quyết an sinh, phúc lợi xã hội về các đối tượng theo chính sách. Đồng thời, thuế góp phần làm nguồn lực xây dựng hạ tầng, cơ sở vật chất công cộng, phục vụ cho người dân và có vai trò đặc biệt trong việc thúc đẩy phát triển kinh tế.  Đối với Thành phố Cao Bằng, chi cục thuế đang quản lý gần 3.328 HKDCN trong đó gần 2.763 HKDCN phải nộp thuế, 565 HKDCN thuộc diện không phải nộp thuế GTGT, TNCN vì có doanh thu hàng năm dưới 100 triệu đồng. Giai đoạn 2020-2023, số thu từ CNKD tại Chi cục Thuế thành phố Cao Bằng chiếm từ 4% đến trên 6% trong tổng NSNN thu được của thành phố  Tính riêng năm 2023, thuế thu từ cá nhân đạt trên 19 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 6% trong tổng thu NSNN. Đây là số thu khá lớn đối với Chi cục Thuế Thành phố Cao Bằng.  Số lượng HKDCN đông nhưng quy mô kinh doanh nhỏ và phạm vi hoạt động trải rộng. Việc biến động HKDCN mới ra kinh doanh hay nghỉ bỏ liên tục đòi hỏi yêu cầu công tác quản lý cần đổi mới, phù hợp theo biến động của từng thời điểm. Bên cạnh kiểm soát công tác quản lý đối tượng thì vấn đề quản lý doanh thu, mức thuế HKDND hay chống thất thu thuế là những nội dung cấp thiết trong quá trình quản lý HKDCN. Đồng thời việc nâng cao ý thức tuân thủ pháp luật và tăng cường giám sát là cần thiết để đảm bảo công bằng và minh bạch trong công tác QLT đối với HKDCN. |
| 3 | Ngoài phần mở đầu, kết luận, danh mục bảng biểu, Đề án được trình bày theo kết cấu 3 chương: (slide) |
| 4 | Nội dung chính về (chương 1) CƠ SỞ LÝ LUẬN VỀ QUẢN LÝ THUẾ ĐỐI VỚI HỘ KINH DOANH CÁ NHÂN TẠI CHI CỤC THUẾ, bao gồm: 2 phần: (slide)  1.1. Sự cần thiết của quản lý thuế đối với HKDCN tại Chi cục Thuế bao gồm 3 nội dung: slide  Phần 1.2 trình bày về Nội dung quản lý thuế đối với HKDCN tại Chi cục Thuế. Việc quản lý thuế đối với HKDCN tại Chi cục Thuế cần chú trọng các nội dung sau: slide (trang 6) |
| 5 | Trong chương 2: Tác giả trình bày khái quát sơ lược về **Chi cục Thuế Thành phố Cao Bằng**  Sau đó, phân tích thực trạng **quản lý thuế đối với hộ kinh doanh cá nhân kinh doanh tại Chi cục Thuế thành phố Cao Bằng giai đoạn 2020 – 2023** và  Cuối cùng là đưa ra những **đánh giá quản lý thuế đối với hộ kinh doanh cá nhân tại Chi cục Thuế thành phố Cao Bằng** |
| 6 | Giới thiệu GIỚI THIỆU VỀ CHI CỤC THUẾ THÀNH PHỐ CAO BẰNG  có các điểm nổi bật sau: slide (trang 8) |
| 7 | * Kết quả **Kết quả hoạt động của Chi cục Thuế thành phố Cao Bằng giai đoạn 2020 – 2023** có các điểm nổi bật sau:   - Tổng thu NSNN của Chi cục thuế TP Cao Bằng năm sau cao hơn năm trước, đồng thời đều đạt mức vượt dự toán đề ra mỗi năm tuy nhiên năm 2021 do ảnh hưởng bởi dịch bệnh Covid-19 và áp dụng Chính sách miễn thuế Quý 3 và 4/2021 theo Nghị định số 92/2021/NĐ-CP ngày 27/10/2021 của Chính phủ hỗ trợ cho hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh ảnh hưởng bởi dịch bệnh Covid-19.  Tỷ trọng số thu từ khối HKD so với tổng số thu toàn CCT giảm dần qua các năm: năm 2020 (4,8%), năm 2021 (2,8%) và năm 2022 (6,2%), năm 2023 (6%). Năm 2021 do ảnh hưởng nặng nề của dịch bệnh, số thu của chi cục nói chung và số thu từ khu vực hộ kinh doanh nói riêng đều giảm. Năm 2022, dịch bệnh tạm thời đã được kiểm soát, nền kinh tế có dấu hiệu phục hồi, tuy nhiên nhiều chính sách hỗ trợ về giảm thuế cho người nộp thuế đã được ban hành dẫn đến số thu chưa quay trở về mức như khi dịch bệnh chưa bùng phát. Năm 2023 dự báo nền kinh tế nhiều khó khăn và thách thức do giá cả và lãi suất leo thang, CCT cũng đã thực hiện nhiều biện pháp trong công tác quản lý HKDCN, mức thuế bình quân trên đầu hộ có tăng nhưng chưa đạt so với ước tỉ lệ tăng dự toán. |
| 9 | * + 1. Thực trạng quản lý thuế đối với hộ kinh doanh cá nhân tại Chi cục Thuế thành phố Cao Bằng được phân tích theo 6 nội dung trọng tâm sau: slide (trang 12) |
| 10 | Thứ nhất, về Thực trạng quản lý thông tin HKDCN:  Năm 2021, cấp mới MST HKDCN là 337 hộ; Năm 2022, số lượng cấp mới MST HKDCN tăng 31 hộ (368 hộ) so với năm 2020. Năm 2022, tăng 160 hộ (528 hộ, tăng 144%) so với năm 2021; Năm 2023, tăng 220 hộ (748 hộ, tăng 142%) so với năm 2022. Qua bảng số liệu, có thể thấy năm 2023 số HKDCN tăng vọt so với năm 2020 từ 337 hộ đến 748 hộ (tăng 222%). Việc tăng số lượng HKDCN ra hoạt động kinh doanh cho thấy nền kinh tế dần ổn định và phát triển, bên cạnh đó các chính sách của nhà nước về cho vay kinh doanh được nới rộng và linh hoạt giúp cho các cá nhân có nhu cầu về vốn có thể dễ dàng vay vốn kinh doanh tạo công ăn việc làm cho nhiều lao động góp phần vào sự phát triển chung của nền kinh tế. (bảng 2.3)  Qua bảng số liệu trên, số lượng HKDCN có giấy phép đăng ký kinh doanh năm 2020 chiếm tỷ lệ thấp 45,7% trên tổng số HKDCN được quản lý , Giai đoạn 2021-2023 số lượng HKDCN cấp giấy phép kinh doanh tăng dần qua các năm, năm 2023 đạt 2693 hộ có giấy phép kinh doanh trên tổng số 3.328 hộ đang được quản lý chiếm tỷ lệ 80,9%. |
| 11 | Thứ hai, Thực trạng quản lý căn cứ tính thuế đối với HKDCN (slide): trang 14 |
| 12 | Thứ ba, ***Thực trạng quản lý hộ kinh doanh kê khai và thu thuế***  *- Thực trạng quản lý kê khai*  Số tờ khai đúng hạn của Chi cục Thuế thành phố qua các năm luôn đạt trên 90%. Cho thấy ý thức chấp hàng của các HKDCN được nâng cao. (slde): trang 15  - *Thực trạng quản lý thu thuế*  Giai đoạn 2020-2023 tiền thuế đã nộp vào ngân sách nhà nước trên tiền thuế phải nộp đạt tỷ lệ khá cao, bình quân khoảng 85,5%/năm. Đa số HKD trên địa bàn thành phố Cao Bằng chấp hành tốt nghĩa vụ nộp thuế của mình; các Đội Thuế liên xã, phường đã thực hiện tốt công tác đôn đốc thu tiền thuế vào ngân sách nhà nước. slede: (trang 16)  Ngoài ra, Tỷ lệ HKDCN đăng ký tài khoản giao dịch điện tử và nộp thuế qua ứng dụng eTax Mobile đạt tỷ lệ tương đối thấp do trình độ dân trí chưa cao. Trong năm 2023, CCT chỉ có 509 HKDCN nộp TĐT với số tiền 4,669 tỷ đồng. Chủ yếu là nộp TĐT và nộp trực tiếp tại ngân hàng. |
| 13 | * Thứ tư, Thực trạng quản lý miễn thuế, giảm thuế HKDCN: slide (trang 17)   Số lượt hộ đề nghị miễn, giảm thuế rất lớn, tuy nhiên số tiền thuế đề nghị miễn, giảm bình quân trên 01 lượt hộ là không lớn, chưa được 1 triệu đồng/lượt; phần lớn là các HKD theo mùa vụ; phần còn lại do kinh doanh thua lỗ, không hiệu quả nên nghỉ kinh doanh. Đa số các hộ đề nghị miễn, giảm thuế là trung thực, đúng quy định. Tuy nhiên, cũng còn một số ít hộ đề nghị miễn, giảm không đúng nên đã bị Chi cục Thuế kiểm tra phát hiện, từ chối miễn, giảm (chiếm bình quân khoản 2,8%/năm số lượt hộ đề nghị miễn, giảm) với tỷ lệ tiền thuế từ chối miễn, giảm bình quân 10,7%/năm. |
| 14 | Thứ 5, Thực trạng quản lý nợ chế và cưỡng chế nợ thuế: slide (trang 18)  Về thu nợ thuế: Giai đoạn 2020-2023, nợ thuế tại thời điểm 31/12 hàng năm so với số thuế thu được của HKD trong năm còn chiếm tỷ trọng lớn (năm 2023 chiếm 11,8%); nếu so với tỷ lệ nợ thuế hàng năm tại Chiến lược cải cách hệ thống Thuế đến năm 2025 là không vượt quá 8% thì Chi cục Thuế thành phố Cao Bằng có tỷ lệ nợ vượt chỉ tiêu đề ra là 3,8%. Tỷ lệ thu nợ thuế đối với các khoản nợ có khả năng thu tại thời điểm 31/12 hàng năm tuy giảm từ 94,7% năm 2021 xuống còn 85,0% năm 2023, nhưng nếu so với tỷ lệ tối thiểu theo quy định trong Chiến lược cải cách hệ thống Thuế thì Chi cục Thuế thành phố đảm bảo hoàn thành chỉ tiêu này.  Cưỡng chế nợ thuế đối với các HKDCN có số nợ thuế trên 90 ngày kế từ ngày hết thời hạn nộp thuế. Do vậy, đối với các HKDCN không thực hiện nghĩa vụ đúng thời hạn, cố tình không thực hiện thì cơ quan thuế áp dụng biện pháp cưỡng chế nợ thuế đối với các HKDCN. Tại CCT thành phố Cao Bằng số tiền thu được từ việc áp dụng biện pháp cưỡng chế nợ thuế còn chiếm tỷ lệ nhỏ so với số nợ khó thu năm 2023 thu được 205 triệu đồng chiếm 15,5% số nợ khó thu. |
| 15 | Thứ sáu, Thực hiện Kiểm tra, giám sát quản lý thuế đối với HKDCN: slied (trang 19)  Hàng năm, CCT thành phố đẩy mạnh việc kiểm tra, giám sát đối với HKDCN trên địa bàn. Trong 3 năm 2021-2022 dịch bệnh covid xảy ra việc kiểm tra thực tiếp đối với HKDCN bị hạn chế do vậy số cuộc kiểm tra thấp chỉ từ 5 đến 14 cuộc kiểm tra. Trong năm 2023, Kiểm tra nội bộ CCT đã tiến hành rà soát kiểm tra khảo sát về công tác quản lý nợ thuế đối với 26 HKDCN có số nợ lớn, tuổi nợ trên 90 ngày với số tiền là 325 triệu đồng. |
| 16 | Tiếp theo tác giả đánh giá quản lý thuế đối với hộ kinh doanh cá nhân tại Chi cục Thuế thành phố Cao Bằng:   * Về kết quả đạt được: slide (trang 20) * Về những hạn chế: slide (trang 21) * Từ những hạn chế trên có thể rút ra một số nguyên nhân của hạn chế sau: slide (trang 22) |
| 18 | Chương 3: Một số giải pháp hoàn thiện quản lý đối với hộ kinh doanh cá nhân tại chi cục thuế thành phố cao bằng bao gồm các nội dung: slide (trang 23)   * Về Định hướng hoàn thiện quản lý thuế đối với Hộ kinh doanh cá nhân tại Chi cục Thuế thành phố Cao Bằng: Slide (trang 24) |
| 19 | Để khắc phục những hạn chế trên, tác giả đã đưa ra một số giải pháp nhằm hoàn thiện quản lý thuế đối với Hộ kinh doanh tại Chi cục Thuế thành phố Cao Bằng. Các giải pháp cụ thể: slide (trang 25) |
| 20 | Từ những phân tích của đề án, tác giả đưa ra một số kiến nghị như sau:  + Kiến nghị đối với Cục Thuế tỉnh Cao Bằng  +Kiến nghị với Tổng cục Thuế và Bộ Tài chính |
| 21 | Trên đây là phần thuyết trình về đề án của tác giả, xin chân thành cảm ơn hội đồng… đã lắng nghe.  Cảm ơn |